|  |  |
| --- | --- |
| 1. Thymeleaf là gì?Ưu điểm | Là 1 Template của Java dùng để tạo View 1 cách dễ dàng  Ứng dụng trên HTML, CSS, JS, Text, Raw  Giúp tạo ra Template nhanh chóng hiệu quả mà đơn giản trên HTML  Ưu:   * Giúp hạn chế sử dụng các thẻ * Có thể chạy trực tiếp file HTML mà không cần mạng * Thân thiện với HTML5   Nhược:   * Hiệu năng chậm khi xử lý nhiều điều kiện * Khó debug khi template lỗi * Không phù hợp cho web real-time * Cần chạy server mới thấy dữ liệu |
| 2. Các loại biểu thức trong Thymeleaf? | - Biến: ${…}  - Fragment: ~{…}  - Message: #{…}  - Thuộc tính: \*{…}  - URL: @{…} |
| 3. Cú pháp sử dụng câu lệnh điều kiện trong Thymeleaf? | Các loại câu:  <p th:if="${user.active}">Tài khoản đang hoạt động</p>  <div th:switch="${user.role}">  <p th:case="'ADMIN'">Quản trị viên</p>  <p th:case="'USER'">Người dùng</p>  <p th:case="\*">Khác</p>  </div>  Điều kiện đúng khi:   * Giá trị boolean = true * 1 số khác 0 * 1 kí tự khác 0 * 1 chuỗi khác “false”,”off”, ”no” * Giá trị không phải boolean, số, kí tự hoặc chuỗi |
| 4. Cú pháp sử dụng câu lệnh lặp trong Thymeleaf? | th:each = “item : ${object}”  Trạng thái:   * Index: lần lặp hiện tại bắt đầu bằng 0 * Count: lần lặp hiện tại bắt đầu bằng 1 * Size: tổng số lượng phần tử * Current: phần tử của vòng lặp hiện tại * Even: lần lặp chẵn * Odd: lần lặp lẻ * First: lần lặp đầu tiên * Last: lần lặp cuối |
| 5. Mục đích sử dụng th:fragment? Phân biệt th:reaplace và th:insert? | Dùng để định nghĩa 1 phần giao diện có thể dùng chung  Th:insert -> Được dùng để chèn fragment trong thẻ hiện tại  Th:replace -> Thay toàn bộ thẻ bằng fragment |